

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Lý thuyết ứng dụng trong Công tác xã hội

2. Mã học phần: DHCB04

3. Số đvht: 3 (2, 1)

4. Trình độ: Sinh viên năm thứ hai

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết giảng / tuần lễ)

- Thảo luận, kiểm tra: 30 tiết (2 tiết thảo luận nhóm, kiểm tra/ 1tuần lễ)

- Tự học: 45 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Nhập môn Công tác xã hội

7. Mục tiêu của học phần:

Môn học này giới thiệu cho sinh viên các nội dung cơ bản về các lý thuyết được ứng dụng trong công tác xã hội, qua đó sinh viên biết cách áp dụng các lý thuyết công tác xã hội vào các trường hợp can thiệp cụ thể với các thân chủ, tác động với nhóm-cộng đồng. Đồng thời, qua việc xem xét đánh giá những lý thuyết khác nhau trong công tác xã hội, sinh viên sẽ biết cách đưa ra những cách thức lý luận khác nhau, áp dụng các mô hình lý luận khác nhau về hoạt động thực hành của công tác xã hội.

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

7.1. Kiến thức

- Nêu được khái niệm, vai trò của lý thuyết trong thực hành công tác xã hội và đối với nhân viên xã hội;
- Trình bày được nội dung chủ yếu của từng lý thuyết được ứng dụng công tác xã hội.
- Phân tích được bản chất của từng lý thuyết công tác xã hội;

7.2. *Kỹ năng:*

- Biết mô tả vai trò và chức năng của từng lý thuyết công tác xã hội;
- Nhận biết được lý thuyết nào phù hợp với những đối tượng cần tác động;
- Biết phân tích nội dung của từng lý thuyết để áp dụng vào những trường hợp cụ thể.

7.3. *Về thái độ:*

- Hình thành được cách nhìn nhận, phân tích về mối quan hệ giữa lý luận và thực hành trong hoạt động công tác xã hội;
- Có cách nhìn khách quan, khoa học về vai trò của lý luận trong thực hành, nghiên cứu, mối quan hệ giữa lý luận và thực hành nghiên cứu khoa học.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần nêu khái quát chung về lý thuyết ứng dụng trong Công tác xã hội; đi sâu phân tích nội dung, bản chất và cách tiếp cận thân chủ theo các lý thuyết khác nhau trong công tác xã hội, bao gồm các Lý thuyết chung như: Lý thuyết hệ thống, lý thuyết sinh thái, lý thuyết nhu cầu, Lý thuyết về quyền con người, Lý thuyết vai trò xã hội; các Lý thuyết cá nhân như: Lý thuyết thân chủ trọng tâm, Lý thuyết phân tâm, Lý thuyết hành vi và nhân thức hành vi, Lý thuyết thay đổi; các Lý thuyết nhóm như: Lý thuyết lãnh đạo, Lý thuyết xung đột, Lý thuyết học tập và Lý thuyết trao đổi xã hội; Các Lý thuyết Tổ chức cộng đồng như Lý thuyết xung đột trong cộng đồng, Lý thuyết huy động nguồn lực, Lý thuyết hệ thống trong phát triển cộng đồng; Một số Lý thuyết quản trị được ứng dụng trong Công tác xã hội như: Lý thuyết X-Y-Z, Lý thuyết thúc đẩy nhu cầu, Lý thuyết kỳ vọng.

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Công tác xã hội cơ bản; Khoa Công tác xã hội

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, viết bài tập ở nhà.
- Có 1 bài kiểm tra định kỳ (45 phút).
- Tham gia dự thi kết thúc học phần dưới dạng viết (từ 90-120 phút).
- Đọc tài liệu trước khi lên lớp, chuẩn bị trước nội dung thảo luận.
- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện học tập: Giáo trình của học phần và các tài liệu tham khảo khác theo yêu cầu của giảng viên.

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc:

- [1] Malcome Payne, *Modern Social Work Theory*, (1997), Trần Văn Kham dịch sang tiếng Việt
- [2] Nguyễn Trung Hải, (2013), *Đề cương bài giảng Lý thuyết công tác xã hội*, Trường Đại học Lao động - Xã hội.

11.2. Tài liệu tham khảo:

- [3] Erlinda A. Cordero; Consuelo L.Gutierrz ; Evelina A.Pangalangan, (2013), Quản trị và giám sát công tác xã hội
- [4] Bùi Thị Xuân Mai (chủ biên), (2010), Giáo trình *Nhập môn Công tác xã hội*, NXB Lao động – Xã hội.
- [5] Nguyễn Thị Thái Lan (chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Hương, Bùi Xuân Mai, (2011) Giáo trình Công tác xã hội cá nhân và gia đình, Nxb Lao động - xã hội.
- [6] Nguyễn Thị Thái Lan, Bùi Xuân Mai (đồng chủ biên), (2008), *Giáo trình Công tác xã hội nhóm*, Nxb Lao động - xã hội.
- [7] Học viện Phụ nữ Việt Nam (2015), *Giáo trình Nghiệp vụ Công tác Phụ nữ*, tập 1, Nxb Phụ nữ.
- [8] Nguyễn Thị Thuận (chủ biên) (2009), *Giới và Phát triển*, Nxb Lao động - Xã hội.
- [9] Nguyễn Viết Thái (chủ biên), Lê Thanh Tâm, *Tâm lý học quản trị kinh doanh*, Nxb Thống kê, 2009

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập, viết tiểu luận ở nhà.	1 điểm	20%	
2	Điểm kiểm tra định kỳ	1 bài	20%	45 phút
3	Thi kết thúc học phần.	Thi viết	60%	90 phút

Lưu ý: Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

13. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần để điểm lẻ một chữ số thập phân
- Điểm kết thúc học phần để điểm lẻ một chữ số thập phân

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
Tuần 1	Chương 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI I. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ CỦA LÝ THUYẾT TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 1.1. Khái niệm 1.1.1. Lý thuyết 1.1.2. Lý thuyết ứng dụng trong công tác xã hội 1.2. Vai trò của lý thuyết trong công tác xã hội	02		- Đọc tài liệu số 1 (Tr12-48) - Đọc tài liệu số 4 (Tr164-165)	- Đọc trước nội dung bài học - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	1.2.1. Vai trò của lý thuyết trong thực hành công tác xã hội 1.2.2. Vai trò của lý thuyết đối với nhân viên công tác xã hội. II. NHỮNG PHÂN TÍCH VỀ CÁC LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 1. Nghiên cứu trường hợp/Công tác xã hội cá nhân 2. Công tác xã hội với nhóm 3. Thực hành với cộng đồng			- Đọc tài liệu số 1, (Tr82-96)	
	Thảo luận: - Tại sao Công tác xã hội phải nghiên cứu các lý thuyết? - Nên chọn lý thuyết duy nhất hay sử dụng nhiều lý thuyết cho thực hành công tác xã hội?	0	02	- Đọc lại tài liệu số 1, (Tr12-48)	- Chuẩn bị trước câu trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 2	Chương 2 MỘT SỐ LÝ THUYẾT CHUNG ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 2.1. LÝ THUYẾT HỆ THỐNG 2.1.1. Khái niệm Lý thuyết hệ thống 2.1.2. Bản chất và đặc điểm của thuyết hệ thống	02		- Đọc tài liệu số 1 (Tr 187-214)	- Đọc toàn bộ nội dung lý thuyết. - Lắng nghe tích cực

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	3.1.3. Ứng dụng lý thuyết hệ thống trong thực hành công tác xã hội (quan điểm của Pincus và Minahan) 2.2. LÝ THUYẾT SINH THÁI 2.2.1. Khái niệm Lý thuyết sinh thái 2.2.2. Bản chất, đặc điểm của Lý thuyết sinh thái 3.1.3. Ứng dụng Lý thuyết sinh thái trong thực hành công tác xã hội.			- Đọc tài liệu số 4 (Tr 201-205) - Đọc tài liệu số 1 (Tr 187-214) - Đọc tài liệu số 4 (Tr 206-214)	- Trả lời các câu hỏi - Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: Với vai trò của NVXH, hãy xây dựng mô hình hệ thống các nguồn lực của một thân chủ đang bị khủng hoảng (tình huống cho trước) để qua đó hướng đến tìm mô hình can thiệp phù hợp.		02	- Đọc tài liệu số 1 (Tr 191-198)	- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận; Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 3	2.3. LÝ THUYẾT VỀ NHU CẦU CON NGƯỜI 2.3.1. Khái niệm nhu cầu 2.3.2. Thuyết nhu cầu của Maslow 2.3.3. Ý nghĩa của Thuyết nhu cầu trong hoạt động hỗ trợ các đối tượng. 2.4. LÝ THUYẾT VỀ QUYỀN CON NGƯỜI 2.3.1. Khái niệm quyền con người 2.3.2. Nội dung cơ bản của Thuyết về quyền con người	02		- Đọc tài liệu số 4 (Tr 165-170) - Đọc tài liệu số 4 (Tr 171-178)	- Đọc toàn bộ nội dung bài học. - Trả lời các câu hỏi - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	2.3.3. Ý nghĩa của Thuyết về quyền con người trong công tác xã hội				
	Thảo luận: Trình bày cách tiếp cận của CTXH dựa trên nhu cầu và quyền con người? Nêu ví dụ về dự án hỗ trợ cá nhân/nhóm/cộng đồng tiếp cận dựa trên nhu cầu/quyền con người?		02	- Đọc lại tài liệu số 4 (Tr 165-178)	- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận; Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 4	2.6. LÝ THUYẾT VAI TRÒ XÃ HỘI 2.6.1. Những vấn đề chung 2.6.2. Thuyết vai trò trong công tác xã hội nhóm 2.7. THUYẾT NHÂN VĂN HIỆN SINH 2.7.1. Quan điểm của Thuyết nhân văn hiện sinh 2.7.2. Ý nghĩa của Thuyết nhân văn hiện sinh	02		- Đọc tài liệu số 6 (Tr 86-91). - Đọc tài liệu số 1 (Tr.237-270) - Đọc tài liệu số 4. (Tr. 181-185)	- Đọc toàn bộ nội dung bài học. - Trả lời các câu hỏi - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: - Trình bày nội dung cơ bản và nêu ứng dụng của các quan điểm về nhân văn của Glassman và Kates trong công tác xã hội.		02		- Chuẩn bị câu trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 5	2.8. THUYẾT NỮ QUYỀN 2.8.1. Khái niệm, sự hình thành thuyết Nữ quyền 2.8.2. Một số trường phái nữ quyền	02		- Đọc tài liệu số 7.	- Đọc trước nội dung bài học;

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	2.8.2.1. Thuyết nữ quyền tự do 2.8.2.2. Thuyết nữ quyền Mác xít 2.8.2.3. Thuyết nữ quyền cấp tiến 2.8.2.4. Thuyết nữ quyền hiện sinh 2.8.3. Một số quan điểm tiếp cận phụ nữ và phát triển 2.7.3.1. Phụ nữ trong phát triển 2.8.3.1. Phụ nữ và phát triển 2.8.3.1. Giới và phát triển			- Đọc tài liệu số 8.	- Lắng nghe tích cực; - Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: So sánh các quan điểm tiếp cận phụ nữ: - Phụ nữ trong phát triển - Phụ nữ và phát triển - Giới và phát triển		02		
Tuần 6	Chương 3 MỘT SỐ LÝ THUYẾT CÁ NHÂN ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 3.1. LÝ THUYẾT THÂN CHỦ LÀM TRỌNG TÂM 3.1.1. Nguồn gốc ra đời 3.1.2. Quan điểm của thuyết thân chủ trọng tâm	02		- Đọc tài liệu số 4, Tr 185- 189	- Đọc trước nội dung bài học; - Lắng nghe tích cực;

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	3.1.3. Ý nghĩa của Thuyết thân chủ trọng tâm trong công tác xã hội 3.2. THUYẾT ĐỘNG NĂNG TÂM LÝ 3.2.1. Nguồn gốc nảy sinh thuyết động năng tâm lý. 3.2.2. Các tư tưởng cơ bản của thuyết động năng tâm lý. 3.2.3. Vai trò của thuyết động năng tâm lý trong Công tác xã hội.			- Đọc tài liệu số 1 (Tr 97- 127); số 4 (Tr 196- 200); số 5 (Tr 65- 72); số 6 (Tr 80- 85)	- Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: Trình bày nội dung cơ bản và nêu ứng dụng của Thuyết động năng tâm lý trong công tác xã hội?		02	Đọc lại các tài liệu số 1 (Tr 97- 127); số 4 (Tr 196- 200); Số 5 (Tr 65- 72) và tài liệu số 6 (Tr 80- 85).	- Tóm tắt nội dung cơ bản của thuyết động năng tâm lý để trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 7	3.3. LÝ THUYẾT HÀNH VI 3.3.1. Nguồn gốc hình thành 3.3.2. Nội dung cơ bản 3.3.3. Ý nghĩa của thuyết hành vi 3.4. THUYẾT NHẬN THỨC HÀNH VI 3.4.2. Các quan điểm về thuyết nhận thức hành vi	02		- Đọc tài liệu số 4 (Tr 190-193).	- Đọc trước tài liệu và trả lời các câu hỏi; - Lắng nghe tích cực; - Trao đổi với GV và các SV khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
Tuần 7	3.4.2. Mỗi quan hệ của lý thuyết nhận thức hành vi với các lý thuyết khác trong công tác xã hội 3.4.3. Bản chất của thuyết nhận thức hành vi 3.4.5. Áp dụng lý thuyết nhận thức hành vi trong các mô hình tác động với nhóm và cộng đồng	02		- Đọc tài liệu số 5 (Tr 59-62). - Đọc tài liệu số 1 (Tr 155-186).	
	Thảo luận: Bạn có thể thay đổi thái độ bằng cách thay đổi hành vi? - Thực hành Áp dụng lý thuyết Mô hình trị liệu nhận thức hành vi của Sheldon trong CTXH với nhóm người nghiện ma túy tại cộng đồng.		02	- Đọc tài liệu số 1 (Tr 155-186).	- Chuẩn bị câu trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 8	Chương 4 MỘT SỐ LÝ THUYẾT NHÓM ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 4.1. LÝ THUYẾT LÃNH ĐẠO 4.1.1. Những vấn đề chung 4.1.2. Thuyết lãnh đạo trong công tác xã hội nhóm 4.2. LÝ THUYẾT XUNG ĐỘT XÃ HỘI 4.2.1. Một số vấn đề chung 4.2.2. Thuyết xung đột trong công tác xã hội nhóm	02		- Đọc tài liệu số 6; Tr 63-77. - Đọc tài liệu số 6; Tr 77-80	- Đọc toàn bộ nội dung bài học. - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	Thực hành: Xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện các phong cách lãnh đạo: Độc tài, Dân chủ, Tự do, Ủy quyền.		02	Đọc lại tài liệu số 6 (Tr 63-77). - Đọc lại tài liệu số 6 (Tr77-80)	- Chuẩn bị kịch bản . - Tham gia tích cực vào quá trình đóng vai trên lớp.
Tuần 10	4.3. LÝ THUYẾT HỌC TẬP XÃ HỘI 4.3.1. Những vấn đề chung 4.3.2. Thuyết học tập trong công tác xã hội nhóm 4.4. LÝ THUYẾT TRAO ĐỔI XÃ HỘI 4.4.1. Những vấn đề chung 4.4.2. Thuyết trao đổi xã hội trong công tác xã hội nhóm	02		- Đọc tài liệu số 6 (Tr 83-85) - Đọc tài liệu số 6; (Tr 91- 94)	- Đọc toàn bộ nội dung bài học. - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: Tìm ví dụ minh họa vai trò của Thuyết học tập xã hội và thuyết trao đổi xã hội.		02	- Đọc lại tài liệu số 6; (Tr 83- 94)	- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 11	Chương 5. MỘT SỐ LÝ THUYẾT PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 5.1. LÝ THUYẾT XUNG ĐỘT TRONG CỘNG ĐỒNG 5.1.1. Khái niệm xung đột trong cộng đồng	02		- Đọc tài liệu số 4 (Tr 215-219).	- Đọc tài liệu. Trả lời các câu hỏi: - Lắng nghe tích cực

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	5.1.2. Nội dung cơ bản của thuyết xung đột trong cộng đồng 5.1.3. Ứng dụng lý thuyết xung đột trong phát triển cộng đồng.			- Đọc tài liệu số 1 (Tr 271-292)	- Trao đổi với GV và các SV khác
	Thảo luận: Tìm ví dụ minh họa cho xung đột trong cộng đồng và vai trò của thuyết này trong CTXH?		02	- Đọc tài liệu số 4 (Tr 215-219). - Đọc tài liệu số 1 (Tr 271-292)	- Tìm trước các ví dụ về xung đột cộng đồng. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 12	5.2. LÝ THUYẾT HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC 5.2.1. Khái niệm huy động nguồn lực 5.2.2. Các quan điểm, nhiệm vụ chính và nguyên tắc huy động nguồn lực 5.2.3. Xây dựng chiến lược huy động nguồn lực cho cộng đồng. 5.2.4. Ứng dụng lý thuyết huy động nguồn lực trong phát triển cộng đồng.	02		- Đọc tài liệu số 2	- Đọc tài liệu. Trả lời các câu hỏi: - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác
	Thảo luận: Ba khía cạnh tổng quát của nguyên lý phát triển cộng đồng.		02	- Đọc lại tài liệu số 2	- Đọc kỹ nội dung bài học. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
Tuần 13	5.2. LÝ THUYẾT PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI 5.2.1. Khái niệm 5.2.2. Nội dung cơ bản 5.2.3. Ứng dụng các lý thuyết cộng đồng trong công tác xã hội.	02		- Đọc tài liệu số 1 (Tr 271-292) - Đọc tài liệu số 4 (Tr 215-219).	- Đọc tài liệu. Trả lời các câu hỏi: - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác
	Thảo luận: Trình bày các nội dung cơ bản của lý thuyết phát triển cộng đồng? Nêu ứng dụng của các lý thuyết đó trong CTXH		02	- Đọc lại tài liệu số 1 (Tr 271-292); tài liệu số 4 (Tr 215-219).	- Đọc kỹ nội dung bài học. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 14	Chương 6 MỘT SỐ LÝ THUYẾT QUẢN TRỊ TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI 6.1. LÝ THUYẾT VỀ LẬP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH 6.1.1. Lý thuyết về Lập kế hoạch, chương trình 6.1.2. Lý thuyết về tổ chức chương trình. 6.1.3. Ứng dụng lý thuyết về lập kế hoạch và tổ chức chương trình trong Công tác xã hội.	02		- Đọc tài liệu số 3	- Đọc trước tài liệu và trả lời các câu hỏi; - Lắng nghe tích cực; - Trao đổi với GV và các SV khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	6.2. LÝ THUYẾT X-Y-Z 6.2.1. Nội dung cơ bản của các thuyết X, Y, Z 6.2.2. Ứng dụng thuyết X, Y, Z trong quản trị công tác xã hội			- Đọc tài liệu số 9, Bài 1, (tr.10-21). - Đọc tài liệu số 2	
	Thảo luận: Nêu nội dung cơ bản của thuyết X; Y; Z. Lấy ví dụ minh họa việc vận dụng các thuyết X, Y, Z trong CTXH?		02	- Đọc lại tài liệu số 9, Bài 1, (tr.10-21); Tài liệu số 2.	- Chuẩn bị câu trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
Tuần 15	6.3. LÝ THUYẾT THỨC ĐẨY NHU CẦU 6.3.1. Khái niệm 6.3.2. Các lý thuyết về động cơ thúc đẩy. 6.3.3. Ứng dụng lý thuyết thúc đẩy nhu cầu vào quản trị công tác xã hội. 6.4. LÝ THUYẾT KỲ VỌNG 6.4.1. Các yếu tố chính của thuyết kỳ vọng 6.4.2. Mô hình kỳ vọng của L.Porter và E.Lawler 6.4.3. Ứng dụng lý thuyết kỳ vọng vào quản trị công tác xã hội.	02		- Đọc tài liệu số 2 - Đọc tài liệu số 2	- Đọc trước tài liệu và trả lời các câu hỏi - Lắng nghe tích cực - Trao đổi với GV và các SV khác.
	Thảo luận: - Các lý thuyết thúc đẩy nhu cầu được ứng dụng trong CTXH như thế nào?		02	- Đọc lại tài liệu số 2	- Chuẩn bị câu trả lời. - Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết		Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		Lý thuyết	TL + KT		
	- Phân tích mô hình kỳ vọng của L.Porter và E.Lawler ? Cách ứng dụng mô hình này vào CTXH?				lớp.
	- Công bố điểm thành phần; - Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện thi hết học phần; - Hướng dẫn ôn thi hết học phần.	2 tiết	0 tiết	Đọc lại tài liệu số 1 và các tài liệu tham khảo.	- Ghi chép nội dung ôn tập - Làm đề cương ôn tập

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2014

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA

TS. Bùi Thị Mai Đông

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

Ths. Nguyễn Thị Thu Hương